

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIỜ**

Số: 5033/UBND-NV

V/v thông tin mã số thẻ của cán
bộ, công chức, viên chức và
người lao động được cấp mới
và cấp đổi

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Giờ, ngày 12 tháng 7 năm 2024

Kính gửi:

- Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Phòng Quản lý đô thị;
- Ủy ban nhân dân xã Lý Nhơn;
- Trung tâm Y tế huyện;
- Trường Mầm non Dơi Lầu;
- Trường Tiểu học Thạnh An;
- Trường Tiểu học Cần Thạnh.

Căn cứ Công văn số 4907/SNV-CCVC ngày 04 tháng 7 năm 2024 của Sở
Nội vụ Thành phố về việc cấp đổi mã số thẻ đối với cán bộ, công chức, viên chức
và người lao động;

Ủy ban nhân dân huyện thông tin mã số thẻ cấp mới và cấp đổi đối với 26
cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (theo danh sách đính kèm). Đề
nghị các cơ quan, đơn vị tổ chức làm thẻ và quản lý thẻ cán bộ, công chức, viên
chức và người lao động theo quy định tại Quyết định số 06/2008/QĐ-BNV
ngày 22 tháng 12 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc quy định mẫu thẻ
và việc quản lý, sử dụng thẻ đối với cán bộ, công chức, viên chức. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Nội vụ;
- VP: CVP, PCVP;
- Lưu: VT, NV-MT, VP-Thg

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Hồng

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIỜ



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CẤP MÃ SỐ THẺ
Ban hành kèm theo Công văn số 5033 /UBND-NV ngày 12 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện)

STT	Mã số thẻ	Họ và Tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Loại CB, CC, VC, HD	Chức vụ, chức danh	Cơ quan cấp trên của cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động	Cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động
1	77100093	Võ Hữu Thắng	05/05/1979	Nam	Cán bộ	Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện	Ủy ban nhân dân Thành phố	Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ
2	77100180	Nguyễn Văn Hưng	14/03/1970	Nam	Cán bộ	Phó Trưởng ban Chuyên trách Hội đồng nhân dân huyện	Hội đồng nhân dân huyện Cần Giờ	Hội đồng nhân dân huyện Cần Giờ
3	77200005	Trần Văn Lợi	10/10/1977	Nam	Công chức	Trưởng phòng	Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội
4	77202071	Đặng Võ Hồng Thái	29/07/1999	Nam	Công chức	Chuyên viên	Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội
5	77502072	Lê Minh Trung	06/04/1983	Nam	Hợp đồng	Cộng tác viên Đội Quản lý trật tự đô thị	Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ	Phòng Quản lý đô thị
6	77200311	Lê Kim Liên	01/01/1968	Nữ	Công chức	Văn phòng - Thống kê	Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ	Ủy ban nhân dân xã Lý Nhơn
7	77200312	Lê Minh Thiện	04/11/1990	Nam	Công chức	Tư pháp - Hộ tịch	Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ	Ủy ban nhân dân xã Lý Nhơn
8	77100327	Trần Văn Duy	1996	Nam	Cán bộ	Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã	Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ	Ủy ban nhân dân xã Lý Nhơn

STT	Mã số thẻ	Họ và Tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Loại CB, CC, VC, HĐ	Chức vụ, chức danh	Cơ quan cấp trên của cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động	Cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động
9	77100335	Trần Thị Mỹ Hạnh	02/11/1986	Nữ	Cán bộ	Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam xã	Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ	Ủy ban nhân dân xã Lý Nhơn
10	77502073	Trần Công Tơ	17/07/1999	Nam	Người hoạt động không chuyên trách	Phó Bí thư Đoàn xã	Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ	Ủy ban nhân dân xã Lý Nhơn
11	77302074	Võ Thị Ngọc Trâm	23/8/1994	Nữ	Viên chức	Điều dưỡng hạng IV	Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ	Trung tâm Y tế huyện
12	77302075	Trần Thị Trọng Thi	20/01/1991	Nữ	Viên chức	Điều dưỡng hạng IV	Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ	Trung tâm Y tế huyện
13	77302076	Lê Thị An	16/10/1985	Nữ	Viên chức	Điều dưỡng hạng IV	Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ	Trung tâm Y tế huyện
14	77302077	Nguyễn Thị Lệ Nguyễn	29/4/1992	Nữ	Viên chức	Điều dưỡng hạng IV	Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ	Trung tâm Y tế huyện
15	77302078	Phạm Phi Phụng	28/6/1991	Nữ	Viên chức	Hộ sinh hạng III	Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ	Trung tâm Y tế huyện
16	77402079	Nguyễn Đăng Khoa	18/6/1997	Nam	Hợp đồng Nghị định số 111/2022/NĐ-CP	Nhân viên lái xe	Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ	Trung tâm Y tế huyện
17	77502080	Hoàng Thị Thu Hà	09/7/1993	Nữ	Hợp đồng Nghị định số 111/2022/NĐ-CP	Nhân viên	Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ	Trung tâm Y tế huyện
18	77502081	Lương Thị Thu Trà	08/12/1999	Nữ	Hợp đồng Nghị định số 111/2022/NĐ-CP	Nhân viên	Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ	Trung tâm Y tế huyện
19	77502082	Nguyễn Cao Hiệp Anh	29/7/1996	Nữ	Hợp đồng Nghị định số 111/2022/NĐ-CP	Nhân viên	Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ	Trung tâm Y tế huyện
20	77502083	Huỳnh Hữu Thi	25/12/2001	Nữ	Hợp đồng Nghị định số 111/2022/NĐ-CP	Nhân viên	Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ	Trung tâm Y tế huyện

STT	Mã số thẻ	Họ và Tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Loại CB, CC, VC, HD	Chức vụ, chức danh	Cơ quan cấp trên của cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động	Cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động
21	77302084	Nguyễn Thị Ngọc Dung	01/06/1993	Nữ	Viên chức	Giáo viên	Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ	Trường Mầm non Doi Lầu
22	77302085	Trần Hạnh Uyên	18/04/1994	Nữ	Viên chức	Giáo viên	Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ	Trường Tiểu học Thanh An
23	77302086	Nguyễn Thị Ngọc Chung	13/07/1998	Nữ	Viên chức	Giáo viên	Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ	Trường Tiểu học Cần Thạnh
24	77302087	Phạm Thị Kim Cương	25/10/1982	Nữ	Viên chức	Giáo viên	Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ	Trường Tiểu học Cần Thạnh
25	77402088	Nguyễn Thị Kim Hằng	24/01/1978	Nữ	Hợp đồng Nghi định số 111/2022/NĐ-CP	Nhân viên phục vụ	Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ	Trường Tiểu học Cần Thạnh
26	77502089	Hồ Thành Vinh	26/06/1978	Nam	Hợp đồng Nghi định số 111/2022/NĐ-CP	Nhân viên nấu ăn	Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ	Trường Tiểu học Cần Thạnh

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ

